HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ HÀ ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số:15/NQ- HĐND	*Hà Đông, ngày 24 tháng 6 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hà Đông

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HÀ ĐÔNG
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Phương án số 01/PA-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tổng tổng thể sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 161-TB/ĐU ngày 23/6/2026 về thông báo Nghị quyết hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ xã Quý II, năm 2026;

Căn cứ Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã Hà Đông khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của UBND xã về việc ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hà Đông; Đề án số 04/ĐA-UBND, ngày 16/6/2025 của UBND xã Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hà Đông; Báo cáo thẩm tra và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hà Đông, như sau:

1. Sắp xếp, tổ chức lại 16 thôn trên địa bàn xã Hà Đông thành 08 thôn, cụ thể:

1.1. Thành lập thôn Thanh Quang: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Phúc Giới (có diện tích tự nhiên là 130 ha, quy mô dân số 547 hộ gia đình, 1.552 nhân khẩu), thôn Đồng Bửa (có diện tích tự

nhiên là 85,34 ha, quy mô dân số 335 hộ gia đình, 1.254 nhân khẩu).

Thôn Thanh Quang sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 215,34 ha, quy mô dân số 882 hộ gia đình (*đạt 220,5% so với tiêu chuẩn*) và 2.806 nhân khẩu.

1.2. Thành lập thôn Thanh Bính: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Hạ Vĩnh (có diện tích tự nhiên là 156 ha, quy mô dân số 506 hộ gia đình, 1.581 nhân khẩu), thôn Thanh Lanh (có diện tích tự nhiên là 176,98 ha, quy mô dân số 316 hộ gia đình, 935 nhân khẩu).

Thôn Thanh Bính sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 332,98 ha, quy mô dân số 822 hộ gia đình (*đạt 205,5% so với tiêu chuẩn*) và 2.516 nhân khẩu.

1.3. Thành lập thôn Trường Thành: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Phù Tinh (có diện tích tự nhiên là 177,33 ha, quy mô dân số 789 hộ gia đình, 2.314 nhân khẩu), thôn Ngọc Điểm (có diện tích tự nhiên là 100,67 ha, quy mô dân số 273 hộ gia đình, 831 nhân khẩu.

Thôn Trường Thành sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 277,99 ha, quy mô dân số 1062 hộ gia đình (*đạt 265,5% so với tiêu chuẩn*) và 3.145 nhân khẩu.

1.4. Thành lập thôn Hợp Đức: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Lĩnh Hoàng (có diện tích tự nhiên là 121 ha, quy mô dân số 365 hộ gia đình, 1.173 nhân khẩu), thôn Nhân Hiền (có diện tích tự nhiên là 125 ha, quy mô dân số 340 hộ gia đình, 1.075 nhân khẩu).

Thôn Hợp Đức sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 245,95 ha, quy mô dân số 705 hộ gia đình (*đạt 176,25% so với tiêu chuẩn*) và 2.248 nhân khẩu.

1.5. Thành lập thôn Kiên Tú: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Kiên Nhuệ (có diện tích tự nhiên là 170 ha, quy mô dân số 326 hộ gia đình, 1.046 nhân khẩu), thôn Tú Y (có diện tích tự nhiên là 181,41 ha, quy mô dân số 619 hộ gia đình, 2.024 nhân khẩu).

Thôn Kiên Tú sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 351,41 ha, quy mô dân số 945 hộ gia đình (*đạt 236,25% so với tiêu chuẩn*) và 3.070 nhân khẩu.

1.6. Thành lập thôn Thuần Thiệu: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Thuần Mỹ (có diện tích tự nhiên là 149,74 ha, quy mô dân số 333 hộ gia đình, 1.029 nhân khẩu), thôn Thiệu Mỹ (có diện tích tự nhiên là 113,3 ha, quy mô dân số 402 hộ gia đình, 1.324 nhân khẩu).

Thôn Thuần Thiệu sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 263,04 ha, quy mô dân số 735 hộ gia đình (*đạt 183,75% so với tiêu chuẩn*) và 2.353 nhân khẩu.

1.7. Thành lập thôn Thanh Cường: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Vĩnh Bình (có diện tích tự nhiên là 120 ha, quy mô dân số 335 hộ gia đình, 1.103 nhân khẩu), thôn Vĩnh Xá (có diện tích tự nhiên là 71,32 ha, quy mô dân số 350 hộ gia đình, 1.143 nhân khẩu).

Thôn Thanh Cường sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 191,32 ha, quy mô dân số 685 hộ gia đình (*đạt 171,25% so với tiêu chuẩn*) và 2.246 nhân khẩu.

1.8. Thành lập thôn Trường Thịnh: trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thôn Hạ Trường (có diện tích tự nhiên là 82,44 ha, quy mô dân số 413 hộ gia đình, 1.294 nhân khẩu), thôn Thành Thịnh (có diện tích tự nhiên là 80 ha, quy mô dân số 230 hộ gia đình, 726 nhân khẩu).

Thôn Trường Thịnh sau sắp xếp có diện tích tự nhiên là: 162,44 ha, quy mô dân số 643 hộ gia đình (*đạt 160,75% so với tiêu chuẩn*) và 2.020 nhân khẩu.

2. Sau sắp xếp, tổ chức lại xã Hà Đông có 13 thôn, cụ thể:

2.1. Thôn Thanh Quang.

2.2. Thôn Thanh Bính.

2.3. Thôn Trường Thành.

2.4. Thôn Hợp Đức.

2.5. Thôn Kiên Tú.

2.6. Thôn Thuần Thiệu.

2.7. Thôn Thanh Cường.

2.8. Thôn Trường Thịnh.

2.9. Thôn Bá Nha.

2.10. Thôn Vĩnh Ninh.

2.11. Thôn Nhan Bầu.

2.12. Thôn Tiên Kiều.

2.13. Thôn Lập Lễ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để 13 thôn sau sắp xếp, tổ chức lại trên địa bàn xã Hà Đông quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này đi vào hoạt động theo quy định.

2. 21 Thôn trước sắp xếp, tổ chức lại trên địa bàn xã Hà Đông tiếp tục hoạt động cho đến khi các chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở 13 thôn chính thức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ định đi vào hoạt động. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn được thực hiện theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và theo các quy định của pháp luật.

3. Hội đồng nhân dân xã Hà Đông, Thường trực Hội đồng nhân dân xã Hà Đông, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hà Đông khóa II, kỳ họp

thứ ba thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- TT Đảng ủy; BTV Đảng ủy; BCH Đảng bộ;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND xã;
- Thường trực UBMTTQ xã;
- Các Ban HĐND; đại biểu HĐND xã;
- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ HẢ ĐÔNG T.P HẢI PHÒNG

Vũ Đức Hạnh